TÒA ÁN NHÂN DÂN T.P PHỔ YÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2023/HS-ST
Ngày: 17 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Văn Tôn;

2. Bà Nguyễn Thị Thanh;

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Bích Ngọc – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Cúc – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 153/2021/TLST-HS ngày 12/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 165/2021/QĐXX ngày 22/11/2021 đối với bị cáo:

Phan Công T - Tên gọi khác: Không, sinh năm 1987; tại: Hà Tĩnh.

Nơi cư trú: Thôn Kim Ngọc, xã Thạch Châu, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Phan Công Sửu; và bà Phan Thị H ; Có vợ là: Đồng Thị O , sinh năm 1991 và 02 con (Con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2017).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tháng 9/2012 có hành vi *"Đánh bạc"*, bị Toà án nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 9 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2013/HS-ST ngày 07/01/2013 (đã chấp hành xong bản án đương nhiên xóa án tích theo quy định).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2022/HS-ST ngày 24/5/2022 Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 15 (Mười lăm) năm về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo Phan Công Thành, hiện đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Xuân Hà – Cục C10 Bộ Công an. (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người bị hại:* Chị Nguyễn Thị Thu Trang, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Tổ dân phố Thanh Hoa, phường Trung Thành, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Phan Văn Anh, sinh năm 1990; Nơi cư trú: TDP Thanh Hoa, phường Trung Thành, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt tại phiên toà).

- *Người làm chứng:* Anh Đào Văn Đông, sinh năm 1994; Nơi cư trú: TDP Tảo Địch, phường Tân Phú, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Công Thành làm nghề kinh doanh bất động sản và môi giới bất động sản, nhưng do bị thua lỗ và nợ nần nhiều nên Thành đã nẩy sinh ý định lừa đảo để chiếm đoạt tài sản với các thủ đoạn gian dối như đưa ra thông tin có đất, có thể làm thủ tục chuyển nhượng theo quy định. Đối tượng mà Thành hướng tới là những người có tiền, liên quan đến kinh doanh bất động sản. Do có làm việc trong lĩnh vực này nên có hiểu biết nhất định. Khoảng tháng 02/2021, Thành đến địa bàn thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (nay là thành phố), Thành sử dụng điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu vàng truy cập vào Google tìm kiếm thông tin của người bán đất tại Phổ Yên. Quá trình tìm kiếm, Thành phát hiện thấy thông tin anh Ngô Tiến Lâm (sinh năm 1987; trú tại tổ 7, thị trấn Chi Đông, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội) có rao bán thửa đất số 2994, tờ bản đồ số 16, diện tích 300m^2, vị trí đất tại tổ dân phố Thanh Hoa, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Thành gọi điện thoại cho anh Lâm hỏi mua thửa đất nêu trên để lấy thông tin về anh Lâm và thông tin về thửa đất, anh Lâm tin là Thành hỏi mua thật nên cung cấp thông tin cá nhân và vị trí thửa đất cho Thành. Sau khi có thông tin, Thành lên mạng xã hội đặt làm giả một thẻ căn cước công dân mang tên Ngô Tiến Lâm và một thẻ mang tên Nguyễn Thị Thuỳ Linh (Thành nói Linh là vợ), đồng thời Thành lập một nick Zalo mang tên "Ngô Tiến Lâm". Thành tiếp tục truy cập vào Google tìm kiếm người mua đất tại thị xã Phổ Yên thì thấy có Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ bất động sản Trang Anh có trụ sở tại xóm Chùa, xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, do chị Nguyễn Thị Thu Trang (sinh năm 1993; trú tại xóm Thanh Hoa, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên) làm giám đốc. Thành liên hệ theo số điện thoại của Công ty thì gặp anh Phan Văn Anh (sinh năm 1990) là chồng chị Trang, Thành giới thiệu mình tên là Ngô Tiến Lâm và có thửa đất số 2994, tờ bản đồ số 16, diện tích 300m^2 tại tổ dân phố Thanh Hoa, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên cần bán. Để tạo niềm tin cho anh Anh, Thành đã gửi hình ảnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho anh Phan Văn Anh xem. Đến khoảng đầu tháng 3/2021, Thành và chị Nguyễn Thị Thu Trang thoả thuận chị Trang sẽ mua thửa đất nêu trên với giá 1.800.000.000đồng.

Ngày 14/3/2021, Thành hẹn chị Trang và anh Văn Anh đã đến gặp nhau tại quán cà phê Dung ở tổ dân phố Vinh Xương, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên tỉnh Thái Nguyên. Tại đây Thành đã giả là anh Ngô Tiến Lâm và nói với vợ chồng chị Trang là giấy tờ của thửa đất đang thế chấp tại ngân hàng nên cần tiền trả ngân hàng lấy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ra. Thoả thuận đặt cọc để mua thửa đất. Chị Trang đồng ý ký hợp đồng đặt cọc và đưa số tiền 50.000.000 đồng mua thửa đất số 2994, tờ bản đồ số 16, diện tích 300m^2 tại tổ dân phố Thanh Hoa, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên cho Thành, thực hiện giao dịch chuyển tiền ngày 14/3/2021 tại quán cà phê Dung. Tối cùng ngày Thành tiếp tục gọi điện cho anh Văn Anh đề nghị đặt cọc thêm 60.000.000 đồng, anh Văn Anh đồng ý. Đến ngày 15/3/2021, cũng tại quán cà phê Dung, chị Trang tiếp tục ký hợp đồng đặt cọc và giao cho Thành thêm 60.000.000 đồng. Hợp đồng đặt cọc được lập thành 02 bản mỗi bên giữ 01 bản. Về Hợp đồng đặt cọc do chị Trang soạn thảo trên cơ sở thông tin Thành cung cấp. Sau khi nhận được số tiền 110.000.000 đồng của chị Trang (02 lần nhận tiền), Thành xoá nick Zalo và Faceboook rồi bỏ trốn khỏi địa phương và tiếp tục thực hiện hành vi tương tự để chiếm đoạt tài sản tại tỉnh Thanh Hoá, bị khởi tố, điều tra rồi chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh để điều tra giải quyết theo thẩm quyền (do trước đó Thành đã bị Cơ cơ điều tra Công an huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh khởi tố về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản).

Chị Nguyễn Thị Thu Trang sau khi đặt cọc cho Thành hai lần với tổng số tiền là 110.000.000đ, sau hai ngày kể từ ngày cuối cùng nhận đặt cọc 15/3/2021 thì bị Thành cắt mọi liên lạc và thông tin, chị Trang đã đăng tin lên mạng xã hội nhờ giúp đỡ thì nhận được thông tin có người cũng bị đối tượng lừa bán đất như gia đình chị. Khi đối tượng Thành bị bắt tại Công an Thanh Hoá thì ngày 05/5/2021 chị Trang được thông báo đã bắt được đối tượng lừa đảo, ngày 08/5/2021 chị Trang tiếp tục có đơn tố cáo đối tượng Phan Công Thành.

Tiếp nhận thông tin, chị Trang cũng tự nguyên giao nộp toàn bộ chứng cứ là Hợp đồng đặt cọc viết tay, người nhận đặt cọc mang tên tên Ngô Tiến Lâm ghi ngày 15/3/2021.

Sau khi tiếp nhận tài liệu giao nộp của chị Trang Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên thu mẫu chữ ký, chữ viết của Phan Công Thành làm mẫu so sánh. Ngày 10/9/2021 Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 273/CSĐT yêu cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên giám định nội dung: *Chữ ký, chữ viết mang tên Ngô Tiến Lâm trên Hợp đồng đặt cọc so với chữ ký, chữ viết của Phan Công Thành có phải do cùng một người viết ra hay không?*

Tại bản kết luận giám định số: 1437/KL – KTHS ngày 28/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

Chữ ký, chữ viết dưới chữ ký mang tên Ngô Tiến Lâm trên mẫu cần giám định (ký hiệu A123) so với chữ ký, chữ viết trên mẫu so sánh (ký hiệu: M1 trừ phần chữ ký, chữ viết dưới mục "Người viết tự khai") do cùng một người ký, viết ra.

Về vật chứng vụ án:

- Thẻ căn cước công dân giả mang tên Ngô Tiến Lâm và Nguyễn Thị Thuỳ Linh, chiếc sim điện thoại Thành sử dụng để liên lạc với vợ chồng chị Nguyễn Thị Thu Trang cùng Hợp đồng đặt cọc với chị Trang, sau khi chiếm đoạt được tiền của chị Trang, Thành đã vứt các vật chứng này trên đường chạy trốn nên Cơ quan cảnh sát điều tra không thu giữ được.

- Chiếc điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng, Thành sử dụng để liên lạc với vợ chồng chị Trang thực hiện hành vi phạm tội, Thành tiếp tục sử dụng chiếc điện thoại này để thực hiện hành vi phạm tội tại tỉnh Thanh Hoá, Cơ quan Cảnh sát điều thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá đã thu giữ và chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh điều tra đã xử lý trong vụ án khác.

- 01 Hợp đồng đặt cọc giữa chị Trang và Thành (giả tên là anh Ngô Tiến Lâm) ngày 15/3/2021 được thu thập, lưu giữ trong hồ sơ vụ án. Đối với số tiền 110.000.000 đồng chiếm đoạt được của chị Trang, Thành đã chi tiêu cá nhân hết.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Thu Trang, anh Phan Văn Anh yêu cầu Phan Công Thành phải bồi thường số tiền 110.000.000 đồng mà Thành đã chiếm đoạt của chị Trang, anh Anh nhưng đến nay bị cáo vẫn chưa bồi thường.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số: 152/CT-VKSPY ngày 09/11/2021, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên đã truy tố Phan Công Thành về tội "Lừa đảo chiến đoạt tài sản" theo Điểm c Khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Phan Công Thành tại phiên tòa có đủ cơ sở để xác định hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*. Do đó, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng.

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Nhân thân: Tháng 9/2012 có hành vi*"Đánh bạc"*, bị Toà án nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2013/HS-ST ngày 07/01/2013 (đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích theo quy định); Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2022/HS-ST ngày 24/5/2022 Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 15 (Mười lăm) năm về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

Các tình tiết giảm nhẹ được hưởng: Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là phạm tội 02 lần trở lên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Công Thành phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

2. Hình phạt chính: Đề nghị áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 174, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Công Thành mức án từ 04 - 05 năm tù

Đề nghị áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2022/HS-ST ngày 24/5/2022 của Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 15 (Mười lăm) năm về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*. Buộc bị cáo chấp hành hình hạt chung cho cả hai Bản án từ 19 – 20 năm tù.

3. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

4. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng các Điều 584, 585, 586, Điều 589 của Bộ luật Dân sự

Ghi nhận bị cáo nhất trí bồi thường cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan số tiền: 110.000.000đ (một trăm mười triệu đồng).

5. Về án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 13 về án phí, lệ phí Toà án:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho được hưởng mức án thấp nhất để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Thủ tục tố tụng:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2]. Đánh giá về tội danh của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Phan Công Thành giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung gì thêm, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai

của người bị hại; kết quả thu thập chứng cứ; các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Do có thời gian Phan Công thành làm nghề môi giới bất động sản nên qua thông tin mạng xã hội, Thành biết thông tin anh Ngô Tiến Lâm cần bán thửa đất số 2994, tờ bản đồ số 16, vị trí thửa đất thuộc TDP Thanh Hoa, phường Đồng Tiến, thành phố Phổ Yên nên Thành dùng điện thoại Iphone 6s Plus liên lạc với anh Ngô Tiến Lâm, mục đích lấy thông tin về thửa đất anh Lâm đang rao bán. Sau khi anh Lâm cung cấp thông tin và vị trí lô đất cần bán Thành lại nói không mua nữa. Thành lên mạng xã hội đặt giả làm căn cước công dân mang tên Ngô Tiến Lâm và Nguyễn Thị Thuỳ Linh (nói chị Linh là vợ, nhưng thực tế Thành cũng không quen biết chị Linh), lập nick Zalo mang tên "Ngô Tiến Lâm". Đầu tháng 03/2021 Thành cũng tìm kiếm thông tin liên quan đến bất động sản của Công ty TNHH dịch vụ bất động sản Trang Anh do chị Nguyễn Thị Thu Trang làm giám đốc. Sau khi liên lạc được bằng điện thoại với chị Trang, chị Trang có nhu cầu mua thửa đất mà Thành đã lấy được thông tin từ chủ sử dụng mang tên Ngô Tiến Lâm, Thành đã thông tin và gửi hình ảnh về thửa đất cho chị Trang, thoả thuận thửa đất bán với giá 1.800.000.000đ, được chị Trang đồng ý. Phan Công Thành đã đưa ra thông tin gian dối (không đúng sự thật, giả danh người khác), cụ thể làm căn cước công dân giả, làm cho chị Trang tưởng là thật đã đồng ý đặt cọc cho Thành để mua thửa đất. Cụ thể Thành đã nhận đặt cọc của chị Trang 02 lần tiền:

Lần thứ nhất ngày 14/3/2021, Thành nhận đặt cọc số tiền 50.000.000đ từ chị Trang, sau khi nhận tiền đặt cọc Thành nói với chị Trang giấy chứng nhận QSD đất đang thế chấp tại Ngân hàng nên cần phải đưa thêm tiền 60.000.000 đồng nữa;

Lần thứ hai ngày 15/3/2021, Thành tiếp tục nhận số tiền đặt cọc thửa đất là 60.000.000đ từ chị Trang.

Tổng cộng hai lần nhận: 110.000.000đ (một trăm mười triệu đồng) của chị Nguyễn Thị Thu Trang. Sau khi chiếm đoạt được số tiền trên, bị cáo Thành đã bỏ trốn và chi tiêu cá nhân hết.

Về Hợp đồng đặt cọc mua đất, tại phiên toà cả chị Trang và bị cáo Thành đều xác nhận Hợp đồng đặt cọc do chị Trang soạn thảo trên cơ sở thông tin Thành cung cấp, việc Thành nói chị Nguyễn Thị Thuỳ Linh là vợ chỉ là thông tin do Thành đưa ra cho chị Trang tin tưởng thửa đất Thành rao bán là tài sản của vợ chồng Thành là có thật, mục đích cũng chỉ để chiếm đoạt được tiền thông qua giao dịch đặt cọc.

Như vậy, bằng lời nói gian dối, đưa ra thông tin giả để người bị hại tin tưởng giao tài sản cho bị cáo thông qua Hợp đồng đặt cọc giao dịch chuyển nhượng QSD đất để bị cáo chiếm đoạt chót lọt tài sản của bị hại, hành vi nêu trên của bị cáo Phan Công Thành đã phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 174. Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản:

"1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.00.000 đồng... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 2 năm đến 7 năm:...

c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng".

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình đối với bị cáo:

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì thấy: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo được coi là chưa có tiền án, tiền sự nhưng có nhân cần đề cập để Hội đồng xét xử cân nhắc trong khi lượng hình: Tại Bản án số 02/2013/HS-ST ngày 07/01/2013, Phan Công Thành bị Toà án nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội *"Đánh bạc"*, Bị cáo đã chấp hành xong bản án và các nghĩa vụ khác, đương nhiên được xóa án tích theo quy định. Ngày 24/5/2022, bị Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 15 (mười lăm) năm tù về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là *"Phạm tội 02 lần trở lên"* quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4]. Hội đồng xét xử nhận định về hình phạt cần áp dụng: Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy tội phạm do bị cáo thực hiện thuộc loại tội nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của cá nhân được pháp luật hình sự bảo vệ, bị cáo là người trưởng thành, nhận thức đầy đủ được hành vi chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo đã lợi dụng sự thiếu hiểu biết thông tin của người dân về đất đai trên địa bàn, đưa ra các thông tin gian dối để chiếm đoạt chót lọt số tiền thuộc

quyền sở hữu hợp pháp của bị hại để chi tiêu cá nhân. Do vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để giáo dục, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Bị cáo Phan Công Thành hiện đang chấp hành hình phạt tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2022/HS-ST ngày 24/5/2022, Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, xử phạt 15 (Mười lăm) năm về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*. Do đó, khi quyết định hình phạt cần căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt tù buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại Khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Thành.

[6]. Xét mức án mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên đề nghị tại phiên tòa có căn cứ, đúng pháp luật, phù hợp tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa người bị hại, chị Nguyễn Thị Thu Trang và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, anh Phan Văn Anh yêu cầu bị cáo phải hoàn trả khoản tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt là 110.000.000đ. Bị cáo nhất trí hoàn trả số tiền theo yêu cầu. Tuy nhiên, hiện đang phải chấp hành hình phạt tù nên chưa thực hiện hoàn trả. Do đó, ghi nhận sự tự nguyện buộc bị cáo Thành có trách nhiệm hoàn trả cho chị Trang, anh Anh số tiền 110.000.000đ (một trăm mười triệu đồng).

[8]. Các vấn đề khác: Trong vụ án này, Phan Công Thành khai đặt mua thẻ căn cước công dân giả mang tên Ngô Tiến Lâm và Nguyễn Thị Thuỳ Linh trên mạng xã hội của một người không quen biết, quá trình điều tra chưa xác định được người này là ai nên không có cơ sở xem xét xử lý.

Đối với hành vi mua và sử dụng căn cước công dân giả của Thành, kiến nghị với Cơ quan điều tra về hành vi làm giả giấy tờ tài liệu của bị cáo nếu có căn cứ thì xử lý theo quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Phan Công Thành** phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*".

2. Về hình phạt:

2.1. Hình phạt chính: Áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 174, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52 *(phạm tội từ 02 lần trở lên)*, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Phan Công Thành 04** (Bốn) năm tù.

- Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt **15** (mười lăm) năm tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2022/HS-ST ngày 24/5/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Buộc bị cáo Phan Công Thành phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là **19** (Mười chín) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 24/4/2021.

2.2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo Thành.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 357, Điều 468, Điều 584, 585, 586 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Phan Công Thành có trách nhiệm hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Thu Trang và anh Phan Văn Anh cùng cư trú tại: Tổ dân phố Thanh Hoa, phường Trung Thành, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên số tiền 110.000.000đ (một trăm mười triệu đồng).

Kể từ ngày Bản án, Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người bị hại (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bị cáo Thành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Án phí: Áp dụng Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điểm a và Điểm c Khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH13 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Công Thành phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 5.500.000đ án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo*:* Áp dụng các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa. Báo cho biết bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7a, 7b và 9

Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Công an thành phố Phổ Yên;
- VKS nhân dân thành phố Phổ yên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Thi hành án thành phố Phổ Yên;
- Bị cáo; bị hại, người liên quan;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà

(Giải thích chế định án treo tại Điều 60 BLHS cho bị cáo, đại diện bị cáo)

Theo quy định của khoản 5 Điều 60 BLHS năm 1999 và Nghị Quyết 01/2013 củ HĐTP Tòa án nhân dân tối cáo hướng dân, thì người được hưởng án treo phải tuân thủ thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, trong thời gian thử thách nếu phạm tội mới, thì Toà án quyết định buộc họ phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo Điều 51 BLHS,